TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2020/QĐST-DS	*Bù Gia Mập, ngày 25 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020/TLST-DS ngày 25/3/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam; Trụ sở: Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo ủy quyền ông Phạm Ngọc T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bù Gia Mập, Bình Phước;

Địa chỉ: Thôn Tân Lập, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Nguyễn Chí C – chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Ngân hàng Nông nghiệp & phát triển nông thôn chi nhánh huyện Bù Gia Mập

* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1987

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lâm Thị N, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn 9, xã Đăk Ơ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

(Ông Nguyễn Văn P đã có văn bản ủy quyền cho bà Lâm Thị N)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền vay: Ông Nguyễn Văn P, bà Lâm Thị N đồng ý có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam, chi nhánh huyện Bù Gia Mập số tiền vay gốc 1.800.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn, quá hạn tính đến ngày

15/5/2020 là 213.255.616 đồng, tổng cộng số tiền gốc vay và lãi là 2.013.255.616 đồng (Hai tỷ không trăm mười ba triệu hai trăm năm mươi năm nghìn sáu trăm mười sáu đồng).

Ông P, bà N đồng ý có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa trả tính từ ngày 16/5/2020 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam, chi nhánh huyện Bù Gia Mập theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số 41968 ngày 06/11/2017 và hợp đồng tín dụng số 5617-LAV-2018 05837 ngày 15/11/2018 đã ký kết giữa Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam, chi nhánh huyện Bù Gia Mập và ông Nguyễn Văn P.

2.2. Về thời hạn trả: Ông P, bà N đồng ý có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam, chi nhánh huyện Bù Gia Mập số tiền 2.013.255.616 đồng khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (của vụ án này) có hiệu lực pháp luật.

2.3. Trường hợp ông P, bà N vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng diện tích đất 50.709,1 m^2 tọa lạc tại thôn Bù Rên, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, đất thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CS 00770/CN ngày 31/10/2017 mang tên ông Nguyễn Văn P và bà Lâm Thị N theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 41968 ngày 06/11/2017 đã ký kết giữa Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam, chi nhánh huyện Bù Gia Mập và ông Nguyễn Văn P để thu hồi nợ.

Trường hợp giá trị tài sản thế chấp không đủ để thanh toán thì ông P, bà N còn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn thiếu cho ngân hàng.

2.4. Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam và ông P thống nhất thỏa thuận khi ông P, bà N trả toàn bộ số tiền 2.013.255.616 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 16/5/2020 cho Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam, chi nhánh huyện Bù Gia Mập thì Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam, chi nhánh huyện Bù Gia Mập có nghĩa vụ trả lại ông P, bà N tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 41968 ngày 06/11/2017.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm là 36.132.556 đồng, ông P, bà N tự nguyện nộp.

Trả lại Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam chi nhánh huyện Bù Gia Mập số tiền tạm ứng án phí 34.850.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019192 ngày 23/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2.6. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.500.000 đồng ông P, bà N tự nguyện chịu toàn bộ. Ông P, bà N có nghĩa vụ thanh toán số tiền 1.500.000 đồng này lại cho Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT Việt Nam chi nhánh huyện Bù Gia Mập.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Ly